

Số: ~~2138~~ **109**-UBND

Bình Thuận, ngày 14 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án “Xây dựng tổ chức bộ máy,
biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành
pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Thuận”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội về việc thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 25 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Bộ Tư pháp, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các cơ quan tư pháp địa phương”;

Căn cứ Quyết định số 2736/QĐ-BTP ngày 15/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Bộ Tư pháp, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các cơ quan tư pháp địa phương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn liên sở số 1244/LS:NV-TP ngày 13 tháng 6 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Thuận” (gọi tắt là Đề án).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam-Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NCPV, SNV(Loc 53b)



CHỦ TỊCH

Lê Tiên Phương

ĐỀ ÁN

**Xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện
quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật
về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2138/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2014
của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận)*

I. MỤC TIÊU:

- Tổ chức thi hành tốt Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Bộ Tư pháp, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các cơ quan tư pháp địa phương” trên địa bàn tỉnh một cách thống nhất, toàn diện, hiệu quả và phục vụ cho công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật, tội phạm, tiêu cực, tham nhũng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương;

- Triển khai thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành; tạo điều kiện về tổ chức bộ máy, biên chế cho Sở Tư pháp, pháp chế các Sở, Ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Kiện toàn tổ chức các cơ quan tư pháp địa phương để giúp Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

II. YÊU CẦU:

- Bảo đảm phù hợp với Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị quyết số 24/2013/QH13 của Quốc hội về thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ;

- Việc kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế cho Sở Tư pháp và Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện, công chức Tư pháp – Hộ tịch thuộc UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được giao theo Luật và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, bảo đảm tinh thần cải cách hành chính nhà nước;

- Bảo đảm sự quản lý thống nhất về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

III. CƠ SỞ PHÁP LÝ:

1. Khoản 5 Điều 17 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định:

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Ủy ban nhân dân các cấp quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương.

2. Điều 30 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

- Sở Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương;

- Phòng Tư pháp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương;

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.

3. Quyết định số 1950/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định:

- Sở Tư pháp là cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi địa phương;

Bổ sung từ 03 đến 05 biên chế chuyên trách để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

- Bổ sung ít nhất 01 biên chế chuyên trách để Phòng Tư pháp thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp huyện về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm bảo đảm bố trí đủ biên chế công chức Tư pháp - Hộ tịch để giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác tư pháp, trong đó có quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn.

4. Quyết định số 46/2013/QĐ-UBND ngày 09/10/2013 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 50/2010/QĐ-UBND ngày 10/12/2010 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế và mối quan hệ công tác của Sở Tư pháp Bình Thuận quy định:

Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp: Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn toàn tỉnh:

- Tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và giải quyết theo thẩm quyền khiếu nại, tố cáo trong việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính; định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo Bộ Tư pháp về công tác xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

IV. NỘI DUNG ĐỀ ÁN:

1. Kiện toàn tổ chức tại Sở Tư pháp:

Bổ sung 05 biên chế chuyên trách cho Sở Tư pháp để giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn toàn tỉnh, cụ thể như sau:

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo dõi và báo cáo công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính tại địa phương;

- Đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc Bộ Tư pháp nghiên cứu, xử lý các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn với nhau;

- Phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập đoàn kiểm tra liên ngành để thực hiện kiểm tra liên ngành về tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh việc thanh tra khi có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, báo chí về việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trên địa bàn theo quy định;

- Thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của địa phương;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính tại Bộ Tư pháp.

2. Kiện toàn Phòng Tư pháp cấp huyện:

Bổ sung 01 biên chế chuyên trách cho mỗi Phòng Tư pháp cấp huyện để giúp UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, cụ thể như sau:

- Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện theo dõi và báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương;

- Đề xuất với Ủy ban nhân dân cấp huyện kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, xử lý các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn với nhau;

- Thực hiện các nhiệm vụ phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

- Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập đoàn kiểm tra liên ngành để thực hiện kiểm tra liên ngành về tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của địa phương.

3. Kiện toàn đội ngũ công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã để giúp UBND cấp xã thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính:

Đảm bảo 100% UBND cấp xã bố trí đủ 02 công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã để giúp UBND cấp xã thực hiện quản lý nhà nước về công tác tư pháp, trong đó có quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn.

Công chức Tư pháp - Hộ tịch giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính, có thêm các nhiệm vụ sau:

- Giúp Ủy ban nhân dân cấp xã theo dõi và báo cáo tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính tại địa phương;

- Tổng hợp kiến nghị về các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn với nhau để đề xuất việc nghiên cứu, xử lý theo quy định của pháp luật;

- Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

- Thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của địa phương.

4. Tiếp tục hoàn thiện các tổ chức pháp chế ở các Sở, Ban, Ngành để giúp Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính theo ngành, lĩnh vực.

V. GIẢI PHÁP:

1. Các ngành, các cấp có liên quan cần nâng cao công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân nâng cao nhận thức về công tác này. Bên cạnh đó, thiết lập và duy trì hoạt động của Cổng Thông tin điện tử, Trang Thông tin điện tử để tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị, kết quả giải quyết các vụ việc vi phạm hành chính theo quy định;

2. Kiện toàn đội ngũ làm công tác này từ cấp tỉnh đến cấp xã, trước mắt chuẩn hóa đội ngũ cán bộ này, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp để thực thi tốt nhiệm vụ;

3. Thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh cải cách hành chính, giảm các chi phí không cần thiết, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân đảm bảo thực hiện thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

4. Bảo đảm cơ sở vật chất, kỹ thuật, trang thiết bị, phương tiện làm việc đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương; tiếp nhận và quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính. Nguồn kinh phí được bố trí từ ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí huy động, tài trợ khác (nếu có); giao kinh phí cho các cơ quan thực hiện theo quy định pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh giao biên chế theo các nội dung của Đề án ngay sau khi được Bộ Nội vụ giao bổ sung biên chế thực hiện nhiệm vụ trên. Trong thời gian chờ Bộ Nội vụ giao bổ sung biên chế, Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm rà soát, sắp xếp biên chế hiện có để có người đảm nhận công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Sở Tài chính đề xuất UBND tỉnh bảo đảm kinh phí cho việc thực hiện Đề án tại địa phương, kinh phí và các điều kiện (về cơ sở vật chất, kỹ thuật, trang thiết

bị, phương tiện làm việc...) cho Sở Tư pháp, UBND cấp huyện để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính. Thời gian thực hiện: trong thời hạn là 10 ngày kể từ ngày nhận được dự toán kinh phí của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện;

3. Sở Tư pháp, UBND cấp huyện và UBND cấp xã sắp xếp, bố trí cán bộ để triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; đồng thời, UBND cấp huyện báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp và Sở Nội vụ) việc sắp xếp, bố trí cán bộ để triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện mình;

4. Hàng năm, Sở Tư pháp, UBND cấp huyện lập dự toán kinh phí gửi UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) để được giao dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định (riêng trong năm 2014, Sở Tư pháp và UBND cấp huyện lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính sau khi Đề án được phê duyệt);

5. UBND cấp huyện bảo đảm kinh phí cho Phòng Tư pháp và UBND cấp xã thuộc địa bàn huyện mình thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định;

6. Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành thành lập (hoặc tiếp tục kiện toàn) Phòng Pháp chế theo quy định của pháp luật; đồng thời, bố trí đầy đủ nhân sự cho Phòng Pháp chế để giúp Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính theo ngành, lĩnh vực;

7. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện Đề án; đồng thời, báo cáo Bộ Tư pháp việc thực hiện Đề án./.

CHỦ TỊCH



Lê Tiên Phương